

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN I

TỈNH KON TUM

Bản án số: 08/2021/HS-ST

Ngày: 22/6/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I - TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Trọng Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Cao và ông Vi Văn Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Khánh Lựu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Đinh Xuân H, sinh năm 1990 tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Làng K, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Có cha là Đinh Văn H, sinh năm 1964 (đã chết) và mẹ là bà Bùi Thị T, sinh năm 1969. Hiện làm nông và sinh sống tại xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Có vợ là chị Lưu Thị Hồng T, sinh năm 1991 (đã ly hôn). Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt **tạm giữ, tạm giam** từ 20/01/2021 cho đến nay. (Có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1994 .

Trú tại: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2.2. Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1971.

Trú tại: G, Q, V, tỉnh Nam Định.

2.3. Anh Đinh Văn M, sinh năm 1993.

Trú tại: Bản N, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La.

2.4. Ông Phạm Đức Q, sinh năm 1971.

Trú tại: 7B Lê, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2.5. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

2.6. Chị Y Thiêng, sinh năm 1981.

Trú tại: Làng C, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2.7. Anh Lê Xuân T, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn 4, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

(Tất cả đều vắng mặt).

3. Người làm chứng:

3.1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988. Trú tại: 379 Phan Đình Phùng, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ nơi làm việc: Đoàn Biên phòng 715, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

3.2. Anh Ngô Thành T, sinh năm 1997. Trú tại: 192/35A Trường Sơn, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ nơi làm việc: Đoàn Biên phòng 715, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

3.3. Anh Bloong T, sinh năm 2000. Trú tại: Xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ nơi làm việc: Đoàn Biên phòng 715, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum.

(Tất cả đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 19/01/2021, Đinh Xuân H (Sinh ngày: 22/5/1990, HKTT: Làng K, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai) được một người tên H1 (tên thường gọi là “H1 đen”, không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thuê chở heo rừng với giá 80.000đ/Kg (*tám mươi nghìn đồng trên một kilogam*) từ nơi nhận hàng đến ngã ba Sê San 4 (*thuộc thôn 8, xã Ia Toi, huyện I, tỉnh Kon Tum*). H đồng ý và được H1 nói đi đến khu vực ngã ba thủy điện Sê San 4 và đến tại một nhà hoang gần đó, tại đây có 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 49M9-0594, trên xe đã có sẵn chìa khóa cắm trên xe và một cặp da. H nghe theo lời H1, điều khiển xe mô tô trên và cầm theo cặp da mà không kiểm tra bên trong cặp có gì và đi theo sự chỉ dẫn của H1 đến đoạn đường dốc gần đồn 715 (*thôn 8, xã Ia Toi, huyện I, tỉnh Kon Tum*). Khi đi đến đây thì bị lạc nên H đã gọi H1 và được H1 cho số điện thoại của một người có tên là “ông lớn” (không xác định được nhân thân lai lịch) và bảo gọi cho “ông lớn” để tiếp tục được chỉ đường. H liên lạc và theo sự chỉ dẫn của “ông lớn” đến được khu vực Mốc 24.5(2) khu vực bờ sông biên giới Sa Thầy phía Việt Nam (*thuộc thôn 8, xã I, huyện I, tỉnh Kon Tum*). Khi vừa đến nơi, lúc này khoảng 19 giờ cùng ngày thì H nghe được tiếng người dưới dốc gần bờ sông gọi “*không xuống mà đẩy xe à, đứng trên đó làm gì*”. Nghe vậy, H dựng xe mô tô trên dốc và đi bộ xuống đến nơi bờ sông thì thấy có hai người đàn ông (không xác định được nhân thân lai lịch) đang dùng xe mô tô Honda Wave, màu đen trắng, biển số 35B1-91749 chở ba bao hàng. H không nói gì mà lại phụ đẩy xe cùng hai người đàn ông trên. Do đường dốc và hàng cồng kênh nên đã rớt một bao hàng xuống đất. Thấy vậy, H nhặt bao hàng

lên và vác lên vai, khi vác lên vai H đã biết không phải heo rừng, nghĩ trong bao có thể là thuốc lá, pháo hoặc hàng hóa gì đó và hàng được vận chuyển ở khu vực biên giới, biết là hàng cấm nhưng H vẫn tiếp tục vận chuyển để lấy tiền công. Khi vừa đi được khoảng 8 mét, lúc này khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ tuần tra Đồn Biên phòng Sê San, **Đội đặc nhiệm phòng chống Ma túy và tội phạm** Bộ đội biên phòng tỉnh Kon Tum và Đồn biên phòng Sa Thầy bắt quả tang Đinh Xuân H và 02 đối tượng (chưa rõ lai lịch) đang vận chuyển hàng cấm, H bị lực lượng chức năng bắt giữ và đưa về Đồn biên phòng 715, còn 02 đối tượng (*chưa rõ lai lịch*) đã tháo chạy và bỏ trốn. Sau đó, vụ việc được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện I tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai thêm quá trình được thuê vận chuyển hàng cấm các đối tượng đã dùng các số điện thoại để liên lạc như sau: H dùng số thuê bao 0797657590, H1 dùng số điện thoại 0333839457, “ông lớn” dùng số điện thoại 0342702797 và 0337022997.

Tại Bản kết luận giám định số 105/C09C-Đ2 ngày 25/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng, xác định tổng 50 (*năm mươi*) khối hộp có đặc điểm như trên đều là pháo hoa nổ, với tổng trọng lượng là 73kg (*bảy mươi ba kilogam*), cụ thể:

+ 30 (*ba mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (14cmx14cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “HAPPY CITY 36A8412”, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 02 (*hai*) bao tải màu trắng gửi giám định đều là pháo hoa nổ, tổng trọng lượng là 37,0 kg (*ba mươi bảy kilogam*).

+ 20 (*hai mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (16.5cmx16.5cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “CAKE 49 SHOTS T4049”, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 01 (*một*) bao tải màu đỏ gửi giám định đều là pháo hoa nổ, tổng trọng lượng 36,0 kg (*ba mươi sáu kilogam*).

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 18/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo Đinh Xuân H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Xuân H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 191 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Đinh Xuân H từ 30 đến 36 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đinh Xuân H số tiền từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

*** Về xử lý vật chứng của vụ án:**

- Đối với 20 (*hai mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (16.5cmx16.5cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “CAKE 49 SHOTS T4049”, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau; 30 (*ba mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (14cmx14cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “HAPPY CITY 36A8412”, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau; 01 (*một*) chìa khóa xe ô tô màu đen có ký hiệu DENSO, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (*một*) đèn pin hình chữ nhật màu bạc dài 8cm, có gắn dây vải màu đỏ xanh, đèn đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 cặp da màu đen có dây đeo. Các vật chứng nêu trên là vật cấm lưu hành (hàng cấm) và giá trị sử dụng không lớn (đèn pin, khóa xe, cặp da) có căn cứ để tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng có căn cứ để tịch thu sung quỹ Nhà nước bao gồm:

+ 01 (*một*) điện thoại NOKIA phím bấm màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (*một*) xuống máy, vỏ làm bằng sắt, màu bạc có kích thước dài 10.85m, đuôi rộng 1m, đầu rộng 0.5m, chỗ rộng nhất 1.27m. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện đã ban hành thông báo tìm chủ sở hữu, tuy nhiên đã hết thời hạn chưa có ai đến nhận.

- Đối với 01 (*một*) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, mang BKS 49M9-0594 có số khung “RLCS5C640-8Y058108”, số máy “5C64-058108”; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, mang BKS 35B1-91749 có số khung “RLHJC4329BY532108”, số máy “JC43E-6493983”. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện đã ban hành Công văn số 14/CSĐT ngày 01/02/2021 về việc đề nghị cung cấp thông tin nguồn gốc, chủ sở hữu phương tiện. Qua xác minh, xác định các biển số xe, số khung, số máy đều là giả, độ chế. Do vậy, có căn cứ để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (*một*) chứng minh nhân dân mang tên Đinh Xuân H số 230928658, đây là căn cước công dân của bị cáo. Do vậy, hoàn trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong nội dung của bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh

Kon Tum truy tố. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị mớm cung, ép cung hay bị nhục hình buộc phải nhận tội. Đề nghị của Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo là đúng, bị cáo không có tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa Hội đồng xét xử, hành vi của bị cáo là trái pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Điều tra Công an huyện I tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra là khách quan phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản khám nghiệm hiện trường, Bản Kết luận giám định và các tài liệu khác đã được điều tra, thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 19/01/2021, Đinh Xuân H cùng 02 (hai) đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) đã có hành vi vận chuyển pháo từ khu vực Mốc 24.5(2) khu vực bờ sông biên giới Sa Thầy phía Việt Nam (thuộc thôn 8, xã Ia Toi, huyện I, tỉnh Kon Tum) đến ngã ba Sê San 4 (thuộc thôn 8, xã Ia Toi, huyện I, tỉnh Kon Tum) thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Tại Bản Kết luận giám định số 105/C09C-Đ2 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng, xác định số hàng bị cáo Đinh Xuân H tham gia vận chuyển với tổng 50 (năm mươi) khối hộp pháo hoa nổ, với tổng trọng lượng là 73kg (bảy mươi ba kilogam). Do đó, hành vi của bị cáo Đinh Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo Đinh Xuân H về tội “ *Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo là hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ và lưu thông trên thị trường nhưng bị cáo đã có hành vi vận chuyển với tổng 50 (*năm mươi*) khối hộp pháo hoa nổ với tổng trọng lượng là 73kg (*bảy mươi ba kilogam*), nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Đinh Xuân H nộp phạt số tiền 15.000.000 (*mười lăm triệu*) đồng.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện I, tỉnh Kon Tum đã tiến hành xác minh chủ thuê bao và trích list cuộc gọi của các số thuê bao 0342702797, 0333839457 và 0337022997, kết quả điều tra xác định:

- Chủ tên thuê bao số 0333839457 là anh Lê Xuân T (Sinh ngày 17/02/1997, HKTT: xã B, TP. P, tỉnh Gia Lai). Anh Lê Xuân T khai nhận có đứng tên chủ thuê bao trên nhưng đã bị mất sim trên từ lâu, khi mất không làm thủ tục hủy sim và hiện không biết sim trên do ai đang sử dụng và ở đâu, khoảng thời gian tháng 01/2021 chỉ ở nhà, không làm gì.

- Chủ tên thuê bao số 0337022997 là Y T (Sinh ngày 04/01/1981, HKTT: xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum). Chị Y thiêng khai nhận không nhớ, không biết lý do tại sao mình lại đứng tên chủ thuê bao trên và khoảng thời gian tháng 01/2021

chỉ ở tại địa phương và hiện đang công tác tại hội phụ nữ xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum và sử dụng duy nhất số thuê bao 0969190086 để liên lạc.

- Chủ tên thuê bao số 0342702797 là Đinh Xuân H (Sinh ngày 22/5/1990, HKTT: xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai). Bị cáo Đinh Xuân H không lý giải được tại sao mình lại đứng tên chủ thuê bao trên.

* Cơ quan điều tra - Công an huyện I, tỉnh Kon Tum đã tiến hành xác minh tại xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai xác định trên địa bàn không có đối tượng nào tên H1 (*hay còn gọi là H1 đen*), dáng người đậm, da đen, cao khoảng 1m65, đầu tròn theo lời khai của Đinh Xuân H.

* Đối với 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, mang BKS 35B1-91749 có số khung “RLHJC4329BY532108”, số máy “JC43E-6493983”. Cơ quan điều tra qua xác minh xác định:

- BKS 35B1-91749 là của chủ xe Phạm Văn N (Sinh năm 1994 - Trú tại: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình). Vào tháng 5 năm 2018, Phạm Văn N đã bán xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen, mang BKS 35B1-91749 cho một người đàn ông với giá 12.000.000 đồng nên hiện nay không biết ai là chủ sở hữu và xe mô tô nói trên mang tên ai.

- Số khung “Y532108” được xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 18C1-100.06, chủ xe là Nguyễn Trung T (Sinh năm 1971 - Trú tại: G, Q, V, tỉnh Nam Định). Qua xác minh, Nguyễn Trung T đăng ký xe tại Công an huyện V, tỉnh Nam Định và vẫn đang quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại đến nay.

- Số máy “493983” được xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, mang BKS 26E1-003.83, chủ xe là Đinh Văn M (Sinh năm 1993 - Trú tại: Bản N, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La). Qua xác minh, Đinh Văn M mua xe ở đại lý Đức Cường (Thị trấn P, huyện P, tỉnh Sơn La), không bán cho ai và đang quản lý, sử dụng làm phương tiện đi lại đến nay.

* Đối với 01 (*một*) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, mang BKS 49M9-0594 có số khung “RLCS5C640-8Y058108”, số máy “5C64-058108”. Cơ quan điều tra qua xác minh xác định:

- Số khung “Y058108” được xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang BKS 60V7-5356, chủ xe là Phạm Đức Q (Sinh năm 1971 - Trú tại: 7B Lê Lợi, khu phố 1, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai).

- Số máy “058108” được xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Juiter mang BKS 89C1 – 152.03, chủ xe là Nguyễn Văn N (sinh năm 1987 - Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên). Qua xác minh, năm 2019 Nguyễn Văn N đã mua và đăng ký tại Công an huyện Ân Thi và đang quản lý và sử dụng làm phương tiện đi lại đến nay.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 20 (hai mươi) khối hộp mỗi khối có kích thước (16.5cmx16.5cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “CAKE 49 SHOTS T4049”, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau; 30 (ba mươi) khối hộp mỗi khối có kích thước (14cmx14cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “HAPPYCITY 36A8412”, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau; 01 (một) chìa khóa xe ô tô màu đen có ký hiệu DENSO, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (một) đèn pin hình chữ nhật màu bạc dài 8cm, có gắn dây vải màu đỏ xanh, đèn đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) cặp da màu đen có dây đeo. Các vật chứng nêu trên là vật cấm lưu hành (hàng cấm) và giá trị sử dụng không lớn (khóa xe, đèn pin, cặp da) nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng dưới đây là công cụ, phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước bao gồm:

+ 01 (một) điện thoại NOKIA phím bấm màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) xuống máy, vỏ làm bằng sắt, màu bạc có kích thước dài 10.85m, đuôi rộng 1m, đầu rộng 0.5m, chỗ rộng nhất 1.27m. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện đã ban hành thông báo tìm chủ sở hữu, tuy nhiên đã hết thời hạn chưa có ai đến nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, mang BKS 49M9 0594 có số khung “RLCS5C640-8Y058108”, số máy “5C64-058108”; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen mang BKS 35B1-91749 có số khung “RLHJC4329BY532108”, số máy “JC43E-6493983”. Qua xác minh, xác định các biển số xe, số khung, số máy của 02 xe mô tô nói trên đều là giả, độ chế do đó đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Đinh Xuân H số 230928658, đây là căn cước công dân của bị cáo. Do vậy, trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Xuân H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/01/2021).

3. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng: Khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Đinh Xuân H nộp phạt số tiền 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 20 (*hai mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (16.5cmx16.5cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “CAKE 49 SHOTS T4049”, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau. Phân hiệu khoa học hình sự - Bộ Công an đã tiến hành trích xuất ngẫu nhiên 02 (*hai*) ống giấy hình trụ tròn vỏ giấy để làm giám định. Phần còn lại của 20 (*Hai mươi*) khối hộp với tổng trọng lượng là 35.2kg được đóng gói, niêm phong.

+ 30 (*ba mươi*) khối hộp mỗi khối có kích thước (14cmx14cmx10cm) vỏ ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và dòng chữ “HAPPYCITY 36A8412”, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ tròn vỏ giấy được liên kết với nhau. Phân hiệu khoa học hình sự - Bộ Công an đã tiến hành trích xuất ngẫu nhiên 02 (*hai*) ống giấy hình trụ tròn vỏ giấy để làm giám định. Phần còn lại của 30 (*Ba mươi*) khối hộp với tổng khối lượng là 36.4kg được đóng gói, niêm phong.

+ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, mang BKS 49M9 0594 có số khung “RLCS5C640-8Y058108”, số máy “5C64-058108”.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen mang BKS 35B1-91749 có số khung “RLHJC4329BY532108”, số máy “JC43E-6493983”.

+ 01 (*một*) đèn pin hình chữ nhật màu bạc dài 8cm, có gắn dây vải màu đỏ xanh, đèn đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (*một*) chìa khóa xe ô tô màu đen có ký hiệu DENSO, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (*một*) cặp da màu đen có dây đeo.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước các tang vật sau:

+ 01 (một) điện thoại NOKIA phím bấm màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

+ 01 (một) xuống máy, vỏ làm bằng sắt, màu bạc có kích thước dài 10.85m, đuôi rộng 1m, đầu rộng 0.5m, chỗ rộng nhất 1.27m.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Xuân H: 01(*một*) chứng minh nhân dân mang tên Đinh Xuân H số 230928658.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 05 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện I và Cục thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Kon Tum).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Xuân H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2021) bị cáo có quyền kháng cáo bản án này để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện I, tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện I, tỉnh Kon Tum (khi bản án có hiệu lực);
- Công an huyện I;
- Trại tạm giữ Công an huyện I;
- UBND xã/phường/thị trấn (nơi cư trú của bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng hồ sơ PV27 Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Trọng Nguyên